

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS - ST

Ngày 13 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán;

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sần Quang Sơn; ông Nguyễn Xuân Lập; bà Nguyễn Thị Kim.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 09/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 29/5/2018 đối với:

Bị cáo: Sùng Seo T - Sinh ngày 16/8/1997.

ĐKHKT: Thôn L, xã D, huyện M, tỉnh Lào Cai;

Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 8/12;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Con ông Sùng Seo P và bà Thào Seo S;

Vợ: Sùng Seo C; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016.

Bị cáo bị bắt ngày 07/02/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo T:** Bà Đỗ Thị Lan O - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai.

*** Bị hại:**

1. Châu Thị C - Sinh ngày 02/5/2001. Trú tại: Thôn C 1, xã T, huyện S, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại Châu Thị C:** Ông Châu A S (Bố đẻ bị hại). Trú tại: Thôn C 1, xã T, huyện S, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

2. Châu Thị D - Sinh ngày 06/3/2002. Trú tại: Thôn C 1, xã T, huyện S, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại Châu Thị D:** Ông Châu A X (Bố đẻ bị hại). Trú tại: Thôn C 1, xã T, huyện S, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Châu Thị C:** Ông Nguyễn Xuân Tuyên - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt, có gửi bản bảo vệ).

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Châu Thị D:** Ông Tạ Ngọc V - Luật sư, Văn phòng luật sư Tạ Vân và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt).

Ông Nguyễn Xuân T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai (Vắng mặt, có gửi bản bảo vệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2017, Sùng Seo T quen một người thanh niên tên Liêng, Liêng bảo T tìm con gái đưa sang Trung Quốc bán cho Liêng. Sau đó T làm quen với Châu Thị C (Sinh ngày 02/5/2001, Trú tại: thôn C 1, xã T, huyện S). T thường xuyên gọi điện cho C tán tỉnh, yêu đương và nói muốn lấy C làm vợ. Khoảng 2 tuần sau, T gọi điện cho C rủ đi Thác Bạc, S chơi, C đồng ý và rủ em họ là Châu Thị D - Sinh ngày 06/3/2002 đi chơi cùng. T đưa cả hai đi chơi và gọi điện cho Liêng lên S gặp mặt C và D.

Khoảng cuối tháng 10/2017, T gọi điện rủ C lên nhà T chơi, C đồng ý nên T gọi điện cho Liêng biết. Chiều ngày 31/10/2017, T và Liêng mỗi người đi một xe máy lên xã T, S đón C và D đi ra thành phố Lào Cai, sau đó đi đến thôn Cốc Phương, xã Bản Lầu, huyện M. T và Liêng đưa C và D lội suối sang Trung Quốc, sau đó Liêng quay lại Việt Nam. T đưa C và D đi sâu vào nội địa Trung Quốc. Đi được một đoạn thì gặp hai người Trung Quốc ra đón rồi đưa ba người vào một ngôi nhà. Tại đây, T giới thiệu với C và D đây là nhà của anh chị T, tối đó cả ba người đã nghỉ tại đây. Sg ngày 01/11/2017, khi ngủ dậy T được người đàn ông Trung Quốc đưa cho 6.000 CNY nói là tiền mua C và D. T cầm tiền quay về Việt Nam và mang số tiền trên ra chợ M đổi được 21.000.000 VNĐ. T đã chi tiêu hết.

Các bị hại Châu Thị C, Châu Thị D sau khi bị bán sang Trung Quốc, lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn và được Công an Trung Quốc giải cứu. Ngày 07/2/2018 Châu Thị C, Châu Thị D được trao trả về Việt Nam và tố cáo hành vi phạm tội của Sùng Seo T.

Cáo trạng số 16/CT - VKST-P2 ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Sùng Seo T về tội: “Mua bán người” và tội “Mua bán trẻ em” theo Điều 119 khoản 2 điểm đ và Điều 120 khoản 2 điểm e Bộ luật hình sự năm 1999.

*** Tại phiên tòa:**

Bị cáo Sùng Seo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người đại diện bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Sùng Seo T. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng Seo T phạm tội “Mua bán người” và tội “Mua bán trẻ em”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 119, điểm e khoản 2 Điều 120, các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Sùng Seo T từ 05 - 07 năm tù về tội “Mua bán người”; từ 10 - 12 năm tù về tội “Mua bán trẻ em”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 - 19 năm tù. Giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo T: Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh truy tố và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Sùng Seo T 04 năm tù về tội “*Mua bán người*” và 09 năm tù về tội “*Mua bán trẻ em*”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 13 năm tù. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho những người bị hại: Ông Nguyễn Xuân Tuyền (Theo bản bảo vệ): Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh, điều luật mà Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Sùng Seo T 07 năm tù về tội “*Mua bán người*” và 12 năm tù về tội “*Mua bán trẻ em*”.

Ông Tạ Ngọc Vân: Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Sùng Seo T theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 31/10/2017, bị cáo Sùng Seo T đã lừa đưa Châu Thị C (Sinh ngày 02/5/2001) và Châu Thị D (Sinh ngày 06/3/2002) sang Trung Quốc bán lấy tiền tiêu sài, khi bị bán Châu Thị C 16 tuổi 5 tháng 29 ngày và Châu Thị D 15 tuổi 7 tháng 14 ngày. Vì vậy hành vi bán hai người bị hại của bị cáo đã cấu thành hai tội “Mua bán người” và tội “Mua bán trẻ em” với tình tiết định khung của cả hai tội là “Đề đưa ra nước ngoài”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sùng Seo T về tội “*Mua bán người*” và “*Mua bán trẻ em*” theo điểm đ khoản 2 Điều 119 và điểm e khoản 2 Điều 120 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tự do thân thể, nhân phẩm, danh dự của phụ nữ và trẻ em. Hành vi đó gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Trước khi phạm tội, bị cáo Sùng Seo T có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và gia đình bị hại; người bị hại và đại diện người bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có điều kiện kinh tế nên không cần thiết phải phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên HĐXX không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu vàng nhạt viền màu hồng phấn; 01 điện thoại di động hiệu Nokia M510 màu vàng nhạt viền màu đỏ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 24V1 - 111.68 ; 01 đăng ký xe máy số 002713 mang tên Dương Thị Khoa, đây là tài sản của bị cáo nên tạm giữ để thi hành án.

01 chứng minh thư nhân dân mang tên Sùng Seo T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với khoản tiền 21.000.000 đồng do phạm tội mà có, bị cáo đã chi tiêu hết nên cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sùng Seo T phạm tội: “Mua bán người” và tội “Mua bán trẻ em”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 119, điểm e khoản 2 Điều 120, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Sùng Seo T 05 năm tù về tội “Mua bán người” và 10 năm tù về tội “Mua bán trẻ em”.

Buộc bị cáo Sùng Seo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy thu của bị cáo Sùng Seo T số tiền 21.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Tạm giữ của bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu vàng nhạt viền màu hồng phấn; 01 điện thoại di động hiệu Nokia M510 màu vàng nhạt viền màu đỏ, màn hình vỡ; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 24V1 - 111.68; 01 đăng ký xe máy số 002713 mang tên Dương Thị Khoa để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Sùng Seo T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Sùng Seo T.

(Vật chứng thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2018).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Sùng Seo T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT + THAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại giam Lào Cai;
- Bị cáo; Bị hại (2);
- Đại diện bị hại (2);
- Người bào chữa;
- Người bảo vệ quyền lợi bị hại (2)
- THA Tòa án (4);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán